

Số: 282/NQ-HĐND

Hòa Bình, ngày 29 tháng 8 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về việc thông qua danh mục bổ sung các dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội, vì lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng năm 2023 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình (bổ sung lần 3)

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH
KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ 15**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Lâm nghiệp; Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 96/NQ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Hòa Bình; Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, về việc phân bổ chỉ tiêu Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Xét Tờ trình số 105/TTr-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc thông qua danh mục bổ sung các dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội, vì lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng năm 2023 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình (bổ sung lần 3); Báo cáo thẩm tra của Ban kinh

tế - ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo số 362/BC-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung tại dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về danh mục bổ sung các dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội, vì lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng năm 2023 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình (bổ sung lần 3); ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua danh mục bổ sung các dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội, vì lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng năm 2023 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình (bổ sung lần 3), với những nội dung chủ yếu sau đây:

1. Danh mục các dự án cần thu hồi đất (*thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất*) trên địa bàn tỉnh Hòa Bình năm 2023 (bổ sung lần 3).

Tổng số danh mục bổ sung các dự án cần thu hồi đất là **31 dự án**, với tổng diện tích thu hồi **202,02ha**. Bao gồm: Đất trồng lúa **22,90ha**; đất rừng phòng hộ **3,85ha**; đất rừng đặc dụng **0,25ha**; đất khác (*các loại đất còn lại như đất trồng cây hàng năm, đất trồng cây lâu năm, đất trồng rừng sản xuất, đất ở,...*) **175,02ha**.

2. Danh mục các dự án cần thu hồi đất (*thay đổi tên dự án, điều chỉnh diện tích dự án*) trên địa bàn tỉnh Hòa Bình năm 2023 (bổ sung lần 3).

- Tổng số danh mục bổ sung các dự án cần thu hồi đất (*thay đổi tên dự án, điều chỉnh diện tích dự án*) năm 2023 thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa là **02 dự án**, với tổng diện tích thu hồi **93,02ha**. Bao gồm: Đất trồng lúa **71,87ha**; đất khác (*các loại đất còn lại như đất trồng cây hàng năm, đất trồng cây lâu năm, đất trồng rừng sản xuất, đất ở,...*) **21,15 ha**.

- Tổng số danh mục bổ sung các dự án cần thu hồi đất (*thay đổi tên dự án, điều chỉnh diện tích dự án*) năm 2023 thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn tỉnh là **04 dự án**, Trong đó:

+ Tổng số danh mục bổ sung các dự án cần thu hồi đất (*thay đổi tên dự án, điều chỉnh diện tích dự án*) là **03 dự án** với tổng diện tích thu hồi **61,75ha**. Bao gồm: Đất trồng lúa **12,22ha**; đất rừng phòng hộ **3,81ha**; đất khác (*các loại đất còn lại như đất trồng cây hàng năm, đất trồng cây lâu năm, đất trồng rừng sản xuất, đất ở,...*) **45,72ha**.

+ Tổng số danh mục bổ sung các dự án cần thu hồi đất (*thay đổi tên dự án*) là **01 dự án**.

(*Chi tiết tại các biểu 01, 02 kèm theo Nghị quyết*).

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo quy định của pháp luật về đất đai và các quy định khác có liên quan.

b) Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về thông tin, số liệu, tính khả thi đối với các dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội, vì lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

c) Sau 3 năm thực hiện Nghị quyết, chủ động rà soát các dự án không thực hiện để đề xuất Hội đồng nhân dân tỉnh đưa ra khỏi Danh mục thu hồi đất theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình Khóa XVII, Kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 29 tháng 8 năm 2023 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, TP;
- LĐVP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- TT Tin học và Công báo VP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- LĐ và CV các phòng CM thuộc VP;
- Lưu: VT, CTHĐND (Hg).

CHỦ TỊCH

Bùi Đức Hình

Biểu số 01: TỔNG HỢP DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CẦN THU HỒI ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÒA BÌNH NĂM 2023 (BỔ SUNG LẦN 3)

(Kèm theo Nghị quyết số 282/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình)

Đơn vị tính: ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				Tổng số	Trong đó sử dụng					
					Đất lúa	Đất RPH	Đất RDD	Đất khác		
	TỔNG CỘNG: 31 DỰ ÁN	31		202,02	22,90	3,85	0,25	175,02		
I	TP Hòa Bình	1		4,05	0,00	0,00	0	4,05		
1	Xử lý sạt lở cấp bách sông suối tỉnh Hòa Bình (Bờ hữu sông Đà)	Phường Trung Minh	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	4,05				4,05	Quyết định số 749/QĐ-BNN-ĐĐ ngày 01/3/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt dự án thành phần số 5: Xử lý sạt lở cấp bách sông, suối tỉnh Hòa Bình thuộc dự án Xử lý sạt lở cấp bách sông, suối một số tỉnh Miền núi phía Bắc.	
II	Huyện Đà Bắc	5		15,74	0	3,85	0	11,89		
1	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường giao thông xóm Đá Bia (nối tiếp)	Xã Tiên Phong	UBND huyện Đà Bắc	6,34		3,85		2,49	Quyết định số 468/QĐ-UBND ngày 14/3/2022 của UBND tỉnh Hòa Bình phê duyệt dự án đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, ổn định dân cư cho nhân dân các xã vùng hồ Sông Đà, huyện Đà Bắc.	
2	Dự án ổn định dân cư tập trung tại xóm Duốc, xã Nánh Nghê, huyện Đà Bắc	Xã Nánh Nghê	Ban QLDAĐTXD và Phát triển quỹ đất huyện Đà Bắc	6,95				6,95	Công văn số 1991/UBND-VP ngày 04 tháng 11 năm 2022 của Văn phòng UBND huyện Đà Bắc về việc phê duyệt danh mục dự án, giao chủ đầu tư thực hiện các dự án khởi công mới năm 2023.	
3	Xây dựng khu xử lý rác thải thị trấn Đà Bắc	Xã Toàn Sơn	Ban QLDAĐTXD và Phát triển quỹ đất huyện Đà Bắc	1,93				1,93	Công văn số 1991/UBND-VP ngày 04 tháng 11 năm 2022 của Văn phòng UBND huyện Đà Bắc về việc phê duyệt danh mục dự án, giao chủ đầu tư thực hiện các dự án khởi công mới năm 2023.	

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				Tổng số	Trong đó sử dụng					
					Đất lúa	Đất RPH	Đất RĐD	Đất khác		
4	Đường khu dân cư suối Run, xóm Trầm, xã Tân Minh, huyện Đà Bắc	Xã Tân Minh	Ban QLDAĐT XD và Phát triển quỹ đất huyện Đà Bắc	0,27				0,27	Nghị quyết số 58a/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 của HĐND huyện Đà Bắc, về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các công trình, dự án đầu tư công nhóm C sử dụng nguồn vốn ngân sách huyện.	
5	Trung tâm Y tế huyện Đà Bắc (cơ sở 2)	Xã Mường Chiềng	Sở Y tế	0,25				0,25	Nghị quyết số 255/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Trung tâm Y tế huyện Đà Bắc (cơ sở 2).	
III	Huyện Lạc Sơn	3		14,17	0,72	0	0	13,45		
1	Xử lý sạt lở cấp bách sông suối tỉnh Hòa Bình (Chống sạt lở bờ sông Bưởi, thị trấn Vụ Bản và suối Yên Diềm, xã Yên Phú)	Thị trấn Vụ Bản	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2,85	0,11			2,74	Quyết định số 749/QĐ-BNN-ĐĐ ngày 01/3/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt dự án thành phần số 5: Xử lý sạt lở cấp bách sông, suối tỉnh Hòa Bình thuộc dự án Xử lý sạt lở cấp bách sông, suối một số tỉnh Miền núi phía Bắc	
		Xã Yên Phú		2,98	0,09			2,89		
2	Nâng cấp cải tạo đường tỉnh 437 (Vụ Bản -Cẩm Thủy)	Xã Tân Mỹ	Sở Giao thông vận tải	3,20	0,49			2,71	Nghị quyết số 203/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh phê duyệt kế hoạch đầu tư công năm 2023 tỉnh Hòa Bình	
		Xã Ân Nghĩa		5,10				5,10		
3	Xây dựng mới các TBA phân phối khu vực huyện Lạc Sơn năm 2023	Xã Tuấn Đạo	Công ty Điện lực Hòa Bình	0,01	0,008			0,002	Quyết định số 2475/QĐ-EVNNPC ngày 04/10/2022 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc về việc duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD năm 2023 cho Công ty Điện lực Hòa Bình	
		Xã Quyết Thắng		0,01	0,006			0,004		
		Xã Định Cư		0,0014				0,0014		
		Xã Xuất Hóa		0,015	0,012			0,003		
		Xã Thượng Cốc		0,0012				0,0012		
		Xã Tân Lập		0,002	0,001			0,001		
		Xã Ngọc Lâu		0,0014				0,0014		

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				Tổng số	Trong đó sử dụng					
					Đất lúa	Đất RPH	Đất RDD	Đất khác		
IV	Huyện Lạc Thủy	4		76,50	6,72	0	0	69,78		
1	Xây dựng hạ tầng khu dân cư mới thôn Hồng Phong xã Yên Bồng, huyện Lạc Thủy;	Xã Yên Bồng	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	2,44	2,20			0,24	Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng nhân dân huyện Lạc Thủy về việc phê duyệt chủ trương đầu tư để xây dựng công trình: Xây dựng hạ tầng khu dân cư mới thôn Hồng Phong xã Yên Bồng, huyện Lạc Thủy; Văn bản số 2067/UBND-TCKH ngày 24/11/2021 của UBND huyện Lạc Thủy về việc giao tổ chức thực hiện các công trình đầu giá năm 2022	
2	Cụm công nghiệp Đồng Tâm, huyện Lạc Thủy	Xã Đồng Tâm	Công ty TNHH Thương mại dịch vụ và xây dựng HDT	73,97	4,51			69,45	Quyết định số 1360/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 của UBND tỉnh Hòa Bình về việc phê duyệt mở rộng Cụm công nghiệp Đồng Tâm, huyện Lạc Thủy; Quyết định số 308/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của UBND tỉnh Hòa Bình về việc phê duyệt điều chỉnh, mở rộng quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 cụm công nghiệp Đồng Tâm, huyện Lạc Thủy	
3	Xây dựng mới các TBA phân phối khu vực huyện Lạc Thủy năm 2023	Xã Phú Thành	Công ty Điện lực Hòa Bình	0,03	0,002			0,028	Quyết định số 2475/QĐ-EVNNPC ngày 04/10/2022 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc về việc duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD năm 2023 cho Công ty Điện lực Hòa Bình.	
		Xã Phú Nghĩa		0,012				0,012		
		Xã An Bình		0,011				0,011		
		TT Chi Nê		0,001				0,001		
		TT Ba Hàng Đồi		0,006	0,0046			0,0014		
4	Cải tạo đường dây 35kV mạch vòng 371 TG Ba Đồi - 371 TG Hạ Bì	TT Ba Hàng Đồi	Công ty Điện lực Hòa Bình	0,025				0,025	Quyết định số 777/QĐ-EVNNPC ngày 13/04/2023 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc về việc duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD bổ sung năm 2023 cho Công ty Điện lực Hòa Bình	
		Xã Đồng Tâm		0,006	0,002			0,004		

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				Tổng số	Trong đó sử dụng					
					Đất lúa	Đất RPH	Đất RDD	Đất khác		
V	Huyện Lương Sơn	9		82,47	14,87	0	0	67,60		
1	Khu tái định cư cụm công nghiệp Tân Vinh	Xã Tân Vinh	Phòng Kinh tế huyện Lương Sơn	1,55	0,81			0,74	Quyết định số 2309/QĐ-UBND ngày 19/7/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Lương Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Khu tái định cư cụm công nghiệp Tân Vinh	
2	Khu nhà ở xóm Gừa, xã Cư Yên	Xã Cư Yên	UBND huyện Lương Sơn	2,73	2,13			0,60	Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 07/7/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Lương Sơn về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công năm 2023 huyện Lương Sơn	
3	Khu nhà ở số 2, xã Nhuận Trạch	Xã Nhuận Trạch	Phòng Quản lý đô thị	3,25	1,70			1,55	Quyết định số 4368/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Lương Sơn về kế hoạch đầu tư công năm 2023 huyện Lương Sơn	
4	Dự án Trụ sở Hải quan Hòa Bình thuộc Cục Hải quan Thành phố Hà Nội	Xã Hòa Sơn	Cục Hải quan TP Hà Nội	0,70				0,70	Văn bản số 990/UBND-KTN ngày 20/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc chấp thuận chủ trương thu hồi, giao đất cho Cục Hải Quan TP.Hà Nội; Quyết định số 3167/QĐ-TCHQ ngày 31/10/2019 của Tổng cục Hải quan về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Trụ Sở Chi cục Hải quan Hòa Bình thuộc Cục Hải quan TP Hà Nội	
5	Xây dựng mới các TBA phân phối khu vực huyện Lương Sơn và huyện Kim Bôi năm 2023	Xã Cư Yên	Công ty Điện lực Hòa Bình	0,008	0,004			0,004	Quyết định số 2475/QĐ-EVNNPC ngày 04/10/2022 của Tổng công ty điện lực miền bắc về việc phê duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD năm 2023 cho công ty điện lực Hòa Bình	
		Xã Cao Dương		0,04	0,02			0,02		
		Xã Thanh Cao		0,005				0,005		

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				Tổng số	Trong đó sử dụng					
					Đất lúa	Đất RPH	Đất RDD	Đất khác		
6	Xây dựng mới ĐDK 35kv, TBA, ĐDK 0,4 kv tại xã Hòa Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình	Xã Hòa Sơn	Công ty Điện lực Hòa Bình	0,08	0,004			0,076	Quyết định số 604/QĐ-EVNNPC ngày 31/3/2023 của Tổng công ty điện lực miền bắc về việc phê duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD bổ sung năm 2023 cho công ty điện lực Hòa Bình	
7	Xây dựng mới ĐDK 35kv, TBA, ĐDK 0,4 kv tại xã Liên Sơn, tỉnh Hòa Bình	Xã Liên Sơn	Công ty Điện lực Hòa Bình	0,03				0,03	Quyết định số 604/QĐ-EVNNPC ngày 31/3/2023 của Tổng công ty điện lực miền bắc về việc phê duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD bổ sung năm 2023 cho công ty điện lực Hòa Bình	
8	Xây dựng khu đầu giá tại xóm Đầm Rái 2 xã Nhuận Trạch	Xã Nhuận Trạch	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Lương Sơn	0,62	0,41			0,21	QĐ số 2228/QĐ-UBND huyện Lương Sơn ngày 22/4/2023 của huyện Lương Sơn về việc giao nhiệm vụ thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư đối với các danh mục công trình năm 2023 thuộc nguồn vốn ngân sách huyện	
9	Dự án khu đô thị xanh - Legacy Eco Green	Xã Cư Yên	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật	26,00	0,16			25,84	Quyết định số 3440/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2021-2025	
		Xã Tân Vinh		47,45	9,63			37,82		
VI	Huyện Mai Châu	3		8,26	0,57	0	0,25	7,45		
1	Xử lý sạt lở cấp bách sông suối tỉnh Hòa Bình (khu vực suối Xía, xã Mai Hịch, huyện Mai Châu)	Xã Mai Hịch	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	2,60				2,60	Quyết định số 749/QĐ-BNN-ĐĐ ngày 01/3/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt dự án thành phần số 5: Xử lý sạt lở cấp bách sông, suối tỉnh Hòa Bình thuộc dự án Xử lý sạt lở cấp bách sông, suối một số tỉnh Miền núi phía Bắc	

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				Tổng số	Trong đó sử dụng					
					Đất lúa	Đất RPH	Đất RDD	Đất khác		
2	Đường liên xã từ xóm Chà Đáy, xã Thành Sơn, huyện Mai Châu đi xóm Mỹ, xã Vân Sơn, huyện Tân Lạc	Xã Thành Sơn	UBND huyện Mai Châu	4,33	0,56			3,77	Quyết định số 3451/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 về việc phê duyệt dự án: Đường liên xã từ xóm Chà Đáy, xã Thành Sơn, huyện Mai Châu đi xóm Mỹ, xã Vân Sơn, huyện Tân Lạc	
		Xã Vân Sơn		1,32			0,25	1,07		
3	Xây dựng mới các TBA phân phối khu vực huyện Mai Châu, huyện Tân Lạc và huyện Cao Phong năm 2023	Xã Vạn Mai	Công ty Điện lực Hòa Bình	0,002				0,002	Quyết định số 2475/QĐ-EVNNPC ngày 04/10/2022 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc về việc duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD năm 2023 cho Công ty Điện lực Hòa Bình	
		Xã Mai Hạ		0,003	0,0025			0,0005		
		Xã Nà Phòn		0,007	0,004			0,003		
		Xã Chiềng Châu		0,002				0,002		
VII	Huyện Yên Thủy	2		0,744	0,008	0	0	0,736		
1	Đường vào chợ trung tâm huyện Yên Thủy	Thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Yên Thủy	0,73				0,73	Nghị quyết số 500/NQ-HDDND ngày 12/7/2023 của HĐND huyện Yên Thủy về việc giao UBND huyện quyết định chủ trương dự án đầu tư công; Văn bản số 888/UBND-TCKH ngày 09/8/2023 của UBND huyện Yên Thủy về việc giao thực hiện dự án đầu tư công	
2	Xây dựng mới các TBA phân phối khu vực huyện Lạc Thủy năm 2023	TT Hàng Trạm	Công ty Điện lực Hòa Bình	0,003				0,003	Quyết định số 2475/QĐ-EVNNPC ngày 04/10/2022 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc về việc duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD năm 2023 cho Công ty Điện lực Hòa Bình	
		Xã Hữu Lợi		0,011	0,008			0,003		
VIII	Huyện Cao Phong	1		0,017	0,004	0	0	0,013		
1	Xây dựng mới các TBA phân phối khu vực huyện Mai Châu, huyện Tân Lạc và huyện Cao Phong năm 2023	Xã Tây Phong	Công ty Điện lực Hòa Bình	0,009	0,002			0,007	Quyết định số 2475/QĐ-EVNNPC ngày 04/10/2022 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc về việc duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD năm 2023 cho Công ty Điện lực Hòa Bình	
		Xã Dũng Phong		0,008	0,002			0,006		

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				Tổng số	Trong đó sử dụng					
					Đất lúa	Đất RPH	Đất RDD	Đất khác		
IX	Huyện Tân Lạc	2		0,030	0,005	0,000	0,000	0,025		
1	Cải tạo mạch vòng đường dây 375 E19.6 với lộ 372E10.1	Xã Nhân Mỹ	Công ty Điện lực Hòa Bình	0,002	0,001			0,001	Quyết định số 2111 /QĐ-EVNNPC ngày 26/08/2021 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc về việc duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD năm 2022 cho Công ty Điện lực Hòa Bình	Đã được phê duyệt tại Nghị quyết số 106/NQ-HĐND ngày 22/01/2022 trên địa bàn thị trấn Mãn Đức, xã Phong Phú, xã Mỹ Hòa, xã Phú Cường, tổng diện tích 0,15 ha (đất lúa 0,05 ha; đất khác 0,1ha) . Nay đề nghị bổ sung tại xã Nhân Mỹ, tổng diện tích 0,002ha (gồm: 0,001 ha đất lúa và 0,001 ha đất khác) .
2	Xây dựng mới các TBA phân phối khu vực huyện Mai Châu, huyện Tân Lạc và huyện Cao Phong năm 2023	Thị trấn Mãn Đức	Công ty Điện lực Hòa Bình	0,028	0,004			0,024	Quyết định số 2475 /QĐ-EVNNPC ngày 04/10/2022 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc về việc duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD năm 2023 cho Công ty Điện lực Hòa Bình	
X	Huyện Kim Bôi	1		0,045	0,015	0,000	0,000	0,030		
1	Cải tạo đường dây 35kV mạch vòng 371 TG Ba Đồi - 371 TG Hạ Bì	Thị trấn Bo	Công ty Điện lực Hòa Bình	0,002	0,002				Quyết định số 777 /QĐ-EVNNPC ngày 13/04/2023 của Tổng công ty Điện lực miền Bắc về việc duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD bổ sung năm 2023 cho Công ty Điện lực Hòa Bình	
		Xã Vĩnh Đồng		0,001				0,001		
		Xã Sào Báy		0,012	0,003			0,009		
		Xã Mỹ Hòa		0,030	0,010			0,020		

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

**Biểu số 02: TỔNG HỢP DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CẦN THU HỒI ĐẤT (THAY ĐỔI TÊN DỰ ÁN, ĐIỀU CHỈNH QUY MÔ DIỆN TÍCH)
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÒA BÌNH NĂM 2023 (BỔ SUNG LẦN 3)**

(Kèm theo Nghị quyết số 282/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình)

Đơn vị tính: ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				Tổng số	Trong đó sử dụng					
					Đất lúa	Đất RPH	Đất RĐD	Đất khác		
A	Các dự án thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ chấp thuận CMĐSD đất trồng lúa	2		93,02	71,87	0,00	0,00	21,15		
I	Thành phố Hòa Bình	1		61,11	41,50	0,00	0,00	19,61		
1	Khu đô thị Mông Hóa	Phường Kỳ Sơn	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	61,11	41,50			19,61	Quyết định số 81/QĐ-UBND ngày 26/9/2022 của UBND tỉnh Hòa Bình về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu đô thị Mông Hóa tại phường Kỳ Sơn, thành phố Hòa Bình.	Đã được phê duyệt tại Nghị quyết số 142/NQ-HĐND ngày 15/7/2022, tổng diện tích 99,5ha (trong đó đất lúa 53,2ha; đất khác 46,3ha) . Nay điều chỉnh giảm diện tích dự án theo Quyết định số 81/QĐ-UBND ngày 26/9/2022 của UBND tỉnh Hòa Bình.
II	Huyện Lạc Sơn	1		31,91	30,37	0,00	0,00	1,54		
1	Khu dân cư nông thôn mới, hạ tầng tái định cư và nhà ở Quý Hòa	Xã Quý Hòa	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	31,91	30,37			1,54	Quyết định số 38/QĐ-UBND ngày 29/6/2023 của UBND tỉnh về việc chấp thuận Chủ trương đầu tư dự án Khu dân cư nông thôn mới, hạ tầng tái định cư và nhà ở Quý Hòa tại xã Quý Hòa, huyện Lạc Sơn.	Đã được phê duyệt tại Nghị quyết số 234/NQ-HĐND ngày 07/4/2023 của HĐND tỉnh; tổng diện tích là 33,58ha (đất lúa 31,93ha; đất khác 1,65ha) . Nay đề nghị điều chỉnh lại tổng diện tích thực hiện dự án là 31,91ha (đất lúa 30,37ha; đất khác 1,54ha) theo Quyết định số 38/QĐ-UBND ngày 29/06/2023 của UBND tỉnh.

B	Các dự án thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh chấp thuận CMĐSD đất trồng lúa	4		61,75	12,22	3,81	0,00	45,72		
I	Thành phố Hòa Bình	2		48,15	0,35	3,81	0,00	43,99		
1	Khu tái định cư tập trung các dự án trên địa bàn thành phố Hoà Bình	Xã Mông Hoá	UBND thành phố Hoà Bình						Nghị Quyết số 80/NQ-HĐND ngày 18/7/2023 của HĐND thành phố Hoà Bình về việc điều chỉnh Nghị quyết số 73/NQ-HĐND ngày 19/5/2023 của HĐND thành phố Hoà Bình Phê duyệt danh mục dự án cho phép thực hiện thủ tục đầu tư để bổ sung vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của TP Hoà Bình.	Đã được phê duyệt tại Nghị Quyết số 265/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 của HĐND tỉnh, tên dự án là Khu tái định cư đường Liên kết vùng Hoà Bình - Hà Nội và cao tốc Sơn La (Hoà Bình - Mộc Châu) và một số dự án khác trên địa bàn thành phố Hoà Bình. Nay đề nghị đổi tên theo Nghị Quyết số 80/NQ-HĐND ngày 18/7/2023 của HĐND thành phố Hoà Bình.
2	Khu nhà ở và dịch vụ cộng đồng tại xã Quang Tiến, thành phố Hoà Bình	Xã Quang Tiến	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	48,15	0,35	3,81		43,99	Quyết định số 42/QĐ-UBND ngày 31/5/2022 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư.	Đã được phê duyệt tại Nghị Quyết số 24/NQ-HĐND ngày 29/7/2021 của HĐND tỉnh, tên dự án là Khu dân cư Quang Tiến; diện tích 48,15 ha (trong đó đất lúa 0,47 ha; đất khác 47,68ha) . Nay điều chỉnh lại tên dự án và cơ cấu các loại đất của dự án là 48,15ha (trong đó đất lúa 0,35 ha; đất RPH 3,81ha; đất khác 43,99 ha)

II	Huyện Lương Sơn	2		13,60	11,87	0,00	0,00	1,73		
1	Xây dựng dự án khu tái định cư các dự án trên địa bàn xã Cao Sơn	Xã Cao Sơn	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Lương Sơn	2,15	1,89			0,26	NQ số 09/NQ-HĐND ngày 22/4/2023 của huyện Lương Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình	Đã được phê duyệt tại Nghị quyết 265/NQ-HĐND ngày 14/7/2023, tên dự án là Xây dựng khu tái định cư các dự án trên địa bàn xã Cao Sơn, diện tích 2,39 (trong đó đất lúa 2,09 ha; đất khác 0,3 ha) . Nay đề nghị điều chỉnh tên dự án thành Xây dựng dự án khu tái định cư các dự án trên địa bàn xã Cao Sơn và giảm quy mô diện tích dự án là 2,15ha (trong đó: đất lúa 1,89ha; đất khác 0,26ha).
2	Khu nhà ở tại xóm Cầu Sơn và xóm Đồng Bưng, xã Nhuận Trạch, huyện Lương Sơn	xã Nhuận Trạch	Lựa chọn nhà đầu tư theo quy định	11,45	9,98			1,47	Quyết định số 46/QĐ-UBND ngày 03/8/2023 của UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu nhà ở tại xóm Cầu Sơn và xóm Đồng Bưng, xã Nhuận Trạch, huyện Lương Sơn	Đã được phê duyệt tại Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 29/7/2021 của HĐND tỉnh; diện tích 11,68ha (trong đó: đất lúa 9,39 ha, đất khác 2,29 ha) và Nghị quyết số 173/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của HĐND tỉnh (tổng diện tích thu hồi là 0,5 ha đất lúa). Nay đề nghị điều chỉnh giảm diện tích dự án còn lại là 11,45ha (trong đó: đất lúa 9,98ha, đất khác 1,47ha).

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH